

TÂY TIẾN

(QUANG DŨNG)

I – BÀI TẬP

1. Bình giảng đoạn thơ sau trong bài *Tây Tiến* :

*Đốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm
Heo hút cồn mây súng ngửi trời
Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống
Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi
Anh bạn dãi dầu không bước nữa
Gục lên súng mũ bỏ quên đời !
Chiều chiều oai linh thác gầm thét
Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người.*

2. Đối sánh đoạn 1 và đoạn 2 của bài *Tây Tiến* để chỉ ra sự biến đổi về cảm xúc và bút pháp miêu tả của tác giả.

3. Phân tích tính chất lãng mạn và bi tráng trong hình ảnh người lính Tây Tiến ở đoạn thơ từ câu 23 đến câu 30.

4. Một trong những đặc điểm về ngôn ngữ của bài thơ *Tây Tiến* là tác giả đã sáng tạo những cụm từ có cách kết hợp mới lạ, độc đáo (ví dụ : "nhớ chơi vơi", "súng ngửi trời", "bỏ quên đời",...). Hãy tìm thêm những cụm từ có sự kết hợp mới lạ như vậy trong bài thơ và phân tích giá trị của một số trường hợp.

5. Bài tập nâng cao, sách giáo khoa, trang 70.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Trước khi bình giảng từng hình ảnh, chi tiết, từ ngữ ở từng câu thơ hoặc cặp câu, cần nêu khái quát nội dung đoạn thơ và vị trí của nó trong bài thơ. Đoạn thơ miêu tả cuộc hành quân hết sức gian khổ của đoàn quân Tây Tiến giữa khung cảnh thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ và khắc nghiệt của miền Tây.

Nên bình giảng lần lượt theo trình tự các câu thơ, sau đó cần có cái nhìn bao quát lại cả đoạn, nhấn mạnh những nét đặc sắc về cảm xúc và bút pháp nghệ thuật của tác giả. Cần chú ý tập trung phân tích một số hình ảnh, chi tiết nổi bật.

– Hai câu đầu : địa bàn diễn ra cuộc hành quân được khắc hoạ bằng bút pháp rất tạo hình ("Dốc lên khúc khuỷu, dốc thăm thẳm"). Chú ý những từ láy, các thanh trắc trong câu thơ đầu góp phần miêu tả cụ thể con đường hành quân qua những dốc núi quanh co, khúc khuỷu, xa thẳm. Câu thứ hai tả được độ cao nơi đỉnh núi mà đoàn quân đã tới. Người đọc hình dung được khung cảnh nơi đỉnh núi cao ngất lẩn giữa những cồn mây và mũi súng sau lưng người lính đã chạm tới đỉnh trời. Độ cao của đỉnh núi còn được hình dung, cảm nhận qua cái tĩnh lặng đến heo hút của toàn bộ không gian nơi ấy.

– Câu thơ thứ ba được ngắt ra thành hai vế : "Ngàn thước lên cao / ngàn thước xuống", như vẽ ra con đường hành quân vượt núi cao, từ chân núi lên tới đỉnh núi rồi lại xuống núi ở phía dốc bên kia.

– Câu thơ thứ tư mở ra một không gian xa, rộng mênh mang dưới tầm mắt của người lính đang ở trên cao nhìn xuống mặt đất phía dưới. Nếu ba câu trước vẽ ra cảnh không gian theo chiều cao thì câu thơ thứ tư lại mở ra không gian theo chiều xa, rộng trên mặt đất.

– Hai câu 5, 6 diễn tả sự gian khổ, khốc liệt của cuộc hành quân qua hình ảnh người lính "Gục lên súng mũ bỏ quên đời!". Cảm hứng lãng mạn đã không đưa nhà thơ theo hướng thi vị hoá một cách dễ dãi hiện thực chiến tranh. Trái lại, ngòi bút tác giả đã khắc sâu được ấn tượng về sự gian khổ, hi sinh của người lính trong cuộc hành quân. Điều đáng chú ý nữa ở hai câu thơ này là giọng điệu và cách miêu tả sự hi sinh. Không dùng lối cường điệu, cũng không sa vào những cách miêu tả ước lệ đã quen thuộc, ở đây sự hi sinh được diễn tả bằng những chi tiết, chữ nghĩa rất thực ("dãi dầu không bước nữa", "gục lên súng mũ"), nhưng cũng không dẫn đến cảm xúc bi lụy, bởi người lính đã tiếp nhận nó với một sự bình thản, thậm chí nhẹ nhàng : "bỏ quên đời". Có người cho rằng hai câu thơ này không nói về sự hi sinh của người lính mà chỉ miêu tả sự gian khổ, trạng thái mệt mỏi quá sức khiến một số người lính phải dừng lại dọc đường hành quân, gục lên súng mũ thiếp đi như không cần biết đến điều gì nữa. Dù hiểu theo cách nào thì điều nổi bật ở hai câu thơ này vẫn là sự gian khổ, khốc nghiệt của cuộc hành quân đối với người lính.

– Hai câu cuối gợi tả rất ấn tượng về vẻ hoang sơ, dữ dội, bí mật của miền Tây. Chú ý các hình ảnh : "thác gầm thét", "cọp trêu người", các từ chỉ thời gian lặp đi lặp lại : "chiều chiều", "đêm đêm".

2. *Về cảm xúc* : Đoạn 1 hướng đến vẻ dữ dội, hoang sơ, khắc nghiệt của thiên nhiên miền Tây và những gian khổ, thử thách ác liệt đối với người lính Tây Tiến trong cuộc hành quân. Ở đoạn 2, cảm xúc lại hướng vào vẻ đẹp nên thơ, trữ tình của Tây Bắc trong một chiều sương nơi Châu Mộc, đêm liên hoan trong tình quân dân thắm thiết và vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên.

– *Về bút pháp* : Ở đoạn 1, tác giả dùng bút pháp thiên về tả thực với những nét mạnh, đậm, giàu tính tạo hình. Có thể hình dung những hình ảnh trong đoạn thơ này như những thước phim lúc thì lùi xa bao quát toàn cảnh, lúc lại tiến gần để quay cận cảnh, khi lia ngược ống kính để thể hiện độ cao của dốc núi, khi lia ngang ống kính để thu vào khuôn hình cảnh xa rộng của mặt đất được nhìn từ sườn núi cao, đang chìm trong màn mưa, chỉ thấp thoáng hiện lên mờ mờ những bóng dáng nhà cửa nơi lưng chừng núi Pha Luông. Còn ở đoạn 2, bút pháp lại thiên về gợi tả không khí, linh hồn của cảnh sinh hoạt và của cảnh thiên nhiên. Chú ý những từ ngữ miêu tả trạng thái và cảm xúc trong đoạn thơ nổi bật hơn những từ miêu tả tạo hình.

3. Phân tích hình ảnh người lính Tây Tiến

– *Chất lãng mạn thể hiện ở* :

+ Ngoại hình đậm vẻ khác thường, thể hiện sự kiêu hùng ("không mọc tóc", "xanh màu lá", "dữ oai hùm").

+ Tâm hồn lãng mạn giàu mơ mộng, khát khao hướng về vẻ đẹp hào hoa của Hà Nội ("Mắt trừng gửi mộng qua biên giới - Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm").

+ Chất lãng mạn còn ở khí phách hào hùng của tuổi trẻ "Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh".

– *Chất bi tráng thể hiện ở* :

+ Những gian khổ, thiếu thốn tột cùng và sự hi sinh của người lính. Hình ảnh những nắm mồ rải rác nơi biên cương viễn xứ gợi lên cảm xúc bi thương rất đậm. Hình ảnh "áo bào thay chiếu" khi mai táng những người chiến sĩ đã hi sinh cũng gợi lên cảm xúc bi thương.

+ Nhưng vượt lên cái bi là cái tráng, cái hùng thể hiện ở khí phách của người lính vượt lên, xem thường mọi gian khổ, thiếu thốn và thái độ sẵn sàng, thanh thản của họ trong sự hi sinh.

+ Vẻ bi tráng còn được thể hiện ở hình ảnh "Sông Mã gầm lên khúc độc hành". Tiếng gầm của dòng sông chứa đựng cả nỗi đau và sức mạnh, nó cũng là tinh thần và tâm trạng của những người lính trong giờ phút vĩnh biệt đồng đội của mình.

4. Một số cụm từ thể hiện sự sáng tạo độc đáo của tác giả (ngoài những từ đã nêu ở Bài tập 3) : "mùa em thơm nếp xôi", "hội đuốc hoa", "hoa đong đưa", "không mọc tóc", "dáng kiêu thơm", "về đất", "áo bào thay chiếu",...

Quang Dũng tạo được sắc thái nghĩa mới cho những từ đã quen thuộc bằng cách kết hợp chúng khác với cách thông thường, nhiều khi sự kết hợp ấy rất táo bạo, bất ngờ. Phân tích một ví dụ : "nhớ chơi vui". Thông thường, động từ "nhớ" được kết hợp sau nó là những từ chỉ đối tượng, hoặc mức độ, tính chất. Còn "chơi vui" là một tính từ để chỉ sự trợ trợ, không bám víu vào đâu của một sự vật. Nó cũng có thể diễn tả một cảm giác trống vắng, một tâm trạng trống trải. Chính từ khả năng kết hợp này của từ "chơi vui", tác giả đã đưa nó đi xa hơn, gắn với nỗi nhớ, để diễn tả một trạng thái đặc biệt của nỗi nhớ : lơ lửng, bồng bềnh, trôi dạt. Gắn với vế trước của câu thơ ("Nhớ về rừng núi") thì cảm giác chơi vui lại càng thích hợp.

5. So sánh hình tượng người lính trong hai bài thơ *Tây Tiến* của Quang Dũng và *Đồng chí* của Chính Hữu.

– Hai hình tượng này có nhiều điểm gần gũi : cùng là những người lính cách mạng ở thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Họ đều được miêu tả với những gian khổ, thiếu thốn rất thực của người lính trong thời kì ấy.

– Nhưng mỗi hình tượng lại được xây dựng theo những khuynh hướng cảm hứng riêng, tập trung xây dựng những nét và phương diện riêng tùy theo cách nhìn và sự quan tâm của mỗi nhà thơ về đối tượng. Người lính *Tây Tiến* hiện ra trong hoàn cảnh và không gian của chiến trường miền Tây, đặc biệt là được Quang Dũng thể hiện với cảm hứng lãng mạn, bi tráng, nên họ được khắc họa ở những nét ít nhiều có tính chất khác thường, độc đáo. Nổi bật ở hình tượng người lính trong *Tây Tiến* là vẻ đẹp hào hùng, hào hoa, bi tráng.

Chính Hữu khi viết bài thơ *Đồng chí* lại muốn nói về vẻ đẹp của tình đồng chí, đồng đội của những người lính xuất thân từ nông dân. Cảm hứng cũng như bút pháp chủ yếu là hiện thực. Vì thế, hình ảnh người lính trong bài *Đồng chí* hiện ra với vẻ hết sức bình dị, quen thuộc, không có gì là phi thường, nhưng ở họ vẫn toát lên sức mạnh và vẻ đẹp của người lính cách mạng.